TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124/**2017/HSST
Ngày: 29/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuân

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Tài – PGĐ. Trung tâm GDNN-GDTX huyện L

2. Ông Trần Văn Xuân - Cán bộ hưu trí

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2017/HSST ngày 21/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn T**, sinh ngày 22/10/2000, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976 và bà Vũ Thị Thuý H, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 30/5/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tấn T: Bà Vũ Thị Thúy H, sinh năm 1979 và ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976. Trú tại: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.(Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T: Bà Trần Thị Mộng T - Luật sư Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.(Có mặt)

Địa chỉ: 18A, Cách Mạng Tháng 8, phường X, thị xã K, tỉnh Đồng Nai.

Người bị hại: Cháu Nguyễn Thị Kim H , sinh năm 2005. Trú tại: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.(Có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho cháu H: Chị Bùi Thị Kim H1, sinh năm 1980 và anh Nguyễn Thuận V, sinh năm 1980. Trú tại: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.(Có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Tấn T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị Bùi Kim H, sinh năm 1980, trú tại ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai (đối diện nhà của T) nhằm chiếm đoạt tài sản. Để thực hiện ý định, T lấy một mảnh vải thun màu xanh có sẵn tại nhà, dùng kim may thành khăn trùm mặt, dùng kéo cắt 02 lỗ trống nơi vùng mắt để quan sát nhằm mục đích che dấu nhận dạng khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/5/2017, T nhìn thấy chị H1 điều khiển xe môtô đi ra khỏi nhà và biết hiện tại trong nhà chị H1 chỉ có hai người con nhỏ của chị H1 là Nguyễn Thị Kim H, sinh ngày 15/02/2005 và Nguyễn Ngọc Ánh H2, sinh ngày 14/12/2008 nên T quyết định đột nhập vào nhà chị H1 để chiếm đoạt tài sản. Quan sát thấy cửa phía sau nhà chị H1 đang mở nên T lấy khăn trùm mặt lại để đột nhập vào bên trong nhà chị H1 bằng cửa sau. Khi T vừa đi đến cửa sau thì nhìn thấy cháu H trên tay cầm 01 điện thoại điện thoại di động đang từ trong nhà đi ra cửa sau để đóng cửa lại nên nảy sinh ý định khống chế cháu H để chiếm đoạt điện thoại trên. T liền nấp sát nơi cửa ra vào phía sau nhà và khi cháu H vừa đi đến chuẩn bị đóng cửa sau, thì T nhanh chóng tiếp cận áp sát từ phía sau lưng, dùng tay trái bịt miệng cháu H và nói: "im không được la". Lợi dụng lúc T sơ hở, cháu H liền dùng chân phải đá trúng 01 cái vào người T để chống cự nhưng T đã nhanh chóng dùng lực tay phải khống chế kéo, bẻ tay phải của cháu H ra phía sau lưng, tay trái vẫn bịt miệng cháu H đồng thời kéo cháu H đi lùi vào nhà vệ sinh. Khi vào nhà vệ sinh, thấy cháu H khóc, T tiếp tục lấy tay bịt miệng cháu H lại và nói: "im lặng không được khóc", đồng thời dùng tay phải cầm lấy điện thoại di động hiệu Oppo Neo 5 trên tay phải của cháu H bỏ vào túi quần bên phải của mình. Khi T vừa thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại của cháu H thì cháu H2, do thấy cháu H đi ra phía sau lâu nên đi xuống sau nhà và gọi H: "chị ba ơi, chị ba ơi". Sợ bị cháu H2 phát hiện, T khống chế yêu cầu cháu H trả lời cháu H2: "chị ba không có gì đâu, lên nhà đi". Sau khi H thực hiện yêu cầu trên, thì T dùng túi ni lông màu vàng trói hai tay cháu H ra phía sau lưng và lấy 02 chiếc tất để trên đôi giày ngay kệ để giày dép trước nhà vệ sinh nhét vào miệng của cháu H. Sau đó, T đi ra khỏi nhà vệ sinh tiếp tục vào trong nhà chị H1 tìm tài sản nhưng do không thấy tài sản nào có giá trị nên T tẩu thoát theo lối cửa sau để về nhà. Khi về đến nhà, T đã gỡ sim điện thoại của H ra và xóa toàn bộ dữ liệu trong máy, đồng thời gắn sim điện thoại số 0167656440 của T vào điện thoại vừa chiếm đoạt của cháu H để sử dụng. Đến ngày 30/5/2017 thì bị Công an huyện Xuân Lộc bắt khẩn cấp.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Xuân Lộc, ngày 01/6/2017 kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 5, màu trắng, giá trị sử dụng còn lại là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0410/ĐT/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: độ tuổi của Nguyễn Tấn T là 17 tuổi (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 02/6/2017.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 5, màu trắng; 01 (một) chiếc áo thun màu xanh có hoa văn chấm màu đen; 01 (một) quần lửng bằng vải màu nâu đỏ trên quần có chữ Iphone 7; 01 (một) đôi dép loại sandal màu nâu, xanh; 02 (hai) chiếc tất màu trắng, đỏ, xanh; 01 (một) túi ni lông màu vàng;

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS-HS ngày 18/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn Tấn T về tội "*Cướp tài sản*" theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T phát biểu bài bào chữa: Không có ý kiến về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; có nhân thân tốt, phạm tội trong độ tuổi vị thành niên nhên nhận thức pháp luật còn hạn chế; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, ý kiến của Kiểm sát viên, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/5/2017, tại nhà chị Bùi Thị Kim H1, thuộc ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai bị cáo đã có hành vi đe dọa, dùng tay khống chế Cháu Nguyễn Thị Kim H để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 5, sau đó bị cáo tiếp tục dùng túi ni lông trói tay cháu H, dùng tất nhét vào miệng cháu H rồi đi vào nhà chị H1 tìm tài sản, nhưng do không thấy tài sản nào có giá trị nên bị cáo đã theo lối cửa sau về nhà của bị cáo. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*).

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cướp tài sản*", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản của cháu H mới 12 tuổi, nên áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội đối với trẻ em được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi và trả lại cho người bị hại; có nhân thân tốt; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 6 tháng; tại phiên tòa, đại diện hợp pháp cho người bị hại

xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Chị Bùi Thị Kim H1 (mẹ ruột của Cháu Nguyễn Thị Kim H) đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 5, màu trắng và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

01 (một) chiếc áo thun màu xanh có hoa văn chấm màu đen; 01 (một) quần lửng bằng vải màu nâu đỏ trên quần có chữ Iphone 7; 01 (một) đôi dép loại sandal màu nâu, xanh; 02 (hai) chiếc tất màu trắng, đỏ, xanh; 01 (một) túi ni lông màu vàng là công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời bào chữa của Luật sư phù hợp một phần với nhận định trên nên chỉ chấp nhận phần phù hợp.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn T** phạm tội "*Cướp tài sản*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm h khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Tấn T 01** (Một) năm **08** (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc áo thun màu xanh có hoa văn chấm màu đen; 01 (một) quần lửng bằng vải màu nâu đỏ trên quần có chữ Iphone 7; 01 (một) đôi dép loại sandal màu nâu, xanh; 02 (hai) chiếc tất màu trắng, đỏ, xanh; 01 (một) túi ni lông màu vàng.(biên bản bàn giao tang vật ngày 21/8/2017)

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T. Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Tuân